

Họ và tên:.....

Lớp:.....

ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I MÔN KHTN 6

PHẦN TRẮC NGHIỆM MỞ ĐẦU

1. Hoạt động nào sau đây không được xem là nghiên cứu khoa học?

- A. Nghiên cứu quá trình hình thành và phát triển của động vật.
- B. Nghiên cứu sự lên xuống của thủy triều.
- C. Nghiên cứu sự khác nhau giữa văn hoá Việt Nam và văn hoá Trung Quốc.
- D. Nghiên cứu cách thức sản xuất phân bón hoá học.

2. Hoạt động nào sau đây của con người là hoạt động nghiên cứu khoa học?

- A. Trồng hoa với quy mô lớn trong nhà kính
- B. Nghiên cứu vaccine phòng chống virus corona trong phòng thí nghiệm
- C. Sản xuất muối ăn từ nước biển bằng phương pháp phơi cát
- D. Vận hành nhà máy thủy điện để sản xuất điện

3. Hoạt động nào sau đây của con người không phải là hoạt động nghiên cứu khoa học?

- A. Theo dõi nuôi cấy mô cây trồng trong phòng thí nghiệm
- B. Làm thí nghiệm điều chế chất mới
- C. Lấy mẫu đất để phân loại đất trồng
- D. Sản xuất phân bón hóa học

4. Theo em, việc lắp ráp pin cho nhà máy điện mặt trời thể hiện vai trò nào dưới đây của khoa học tự nhiên?

- A. Chăm sóc sức khỏe con người.
- B. Nâng cao khả năng hiểu biết của con người về tự nhiên.
- C. Ứng dụng công nghệ vào đời sống, sản xuất.
- D. Hoạt động nghiên cứu khoa học.

5. Khoa học tự nhiên không bao gồm lĩnh vực nào sau đây?

- A. Vật lý học
- B. Hóa học và Sinh học
- C. Khoa học Trái Đất và Thiên văn học
- D. Lịch sử loài người

6. Nhà máy điện mặt trời là ứng dụng không thuộc lĩnh vực nào của khoa học tự nhiên?

- A. Hóa học
- B. Vật lý
- C. Thiên văn học
- D. Sinh học

7. Nghiên cứu về sự phát triển thực vật thuộc lĩnh vực nào của khoa học tự nhiên?

- A. Vật lý
- B. Hóa học
- C. Sinh học
- D. Khoa học trái đất

8. Vật nào sau đây gọi là vật không sống?

- A. Con ong
- B. Vi khuẩn
- C. Than củi
- D. Cây cam

9. Ví dụ nào sau đây liên quan đến ngành Hóa học?

- A. Áp trứng gà bằng máy chuyên dụng.
- B. Quan sát hướng chuyển động của viên đạn.
- C. Theo dõi quá trình lớn lên của cây cà chua.
- D. Khi cho baking soda vào giấm ăn, ta thấy hiện tượng sủi bọt khí

10. Hành động nào sau đây không thực hiện đúng quy tắc an toàn trong phòng thực hành?

- A. Làm thí nghiệm theo hướng dẫn của giáo viên.
- B. Tự ý làm theo các thí nghiệm xem trên Internet.
- C. Đeo găng tay khi làm thí nghiệm với hoá chất.
- D. Rửa sạch tay sau khi làm thí nghiệm.

11. Hãy cho biết ý nghĩa của kí hiệu cảnh báo ở hình bên.

- A. chất dễ cháy
- B. chất gây nổ
- C. chất ăn mòn
- D. phải rửa tay



12. Khi quan sát tế bào thực vật ta nên chọn loại kính nào?

- A. Kính có độ
- B. Kính lúp
- C. Kính hiển vi
- D. Kính hiển vi hoặc kính lúp đều được

13. Khi quan sát chi tiết linh kiện trong đồng hồ đeo tay thì người thợ chọn loại kính nào?

- A. Kính cận
- B. Kính lúp
- C. Kính hiển vi
- D. Kính lão

14. Khi không may bị hoá chất ăn da bám lên tay thì bước đầu tiên và cần thiết nhất là phải làm gì?

- A. Đưa ra trung tâm y tế cấp cứu
- B. Hô hấp nhân tạo
- C. Lấy lá cây thuốc bông ép vào
- D. Cởi bỏ phần quần áo dính hoá chất, xả tay dưới vòi nước sạch ngay lập tức

CHỦ ĐỀ 1: CÁC PHÉP ĐO

15. Giới hạn đo của thước là:

- A. Độ dài lớn nhất ghi trên thước
- B. Độ dài giữa hai vạch chia liên tiếp trên thước
- C. Độ dài nhỏ nhất ghi trên thước
- D. Độ dài giữa hai vạch bất kì ghi trên thước

16. Độ chia nhỏ nhất của thước là:

- A. số nhỏ nhất ghi trên thước
- B. độ dài giữa hai vạch chia liên tiếp trên thước
- C. độ dài giữa hai vạch dài trên thước
- D. số lớn nhất ghi trên thước

17. Đơn vị đo độ dài chính thức trong hệ thống đo lường của nước Việt Nam là

- A. Mét (m)
- B. Xen ti mét (cm)
- C. Mi li mét (mm)
- D. Đề xi mét(dm)

18. Đơn vị đo khối lượng trong hệ thống đo lường chính thức ở nước ta là

- A. tấn (t) B. mi li gam (mg) C. ki lô gam (kg) D. gam (g)

19. Trong các số liệu dưới đây, số liệu nào chỉ khối lượng của hàng hóa?

- A. Trên chai nước ngọt ghi 330 ml B. Trên hộp vitamin B1 có ghi 1000 viên nén
C. Trên cuốn tập có ghi 100 trang D. Trên bao bì túi bột giặt ghi 5 kg

20. Người ta dùng dụng cụ nào để đo khối lượng một vật?

- A. Thước B. Cân C. Đồng hồ D. Bình chia độ

21. Đơn vị đo thời gian trong hệ thống đo lường chính thức ở nước ta là

- A. tuần B. ngày C. giây D. giờ

22. Trước khi đo thời gian của một hoạt động, ta thường ước lượng khoảng thời gian của hoạt động đó để làm gì?

- A. Lựa chọn đồng hồ đo phù hợp B. Đặt mắt đúng cách
C. Đọc kết quả đo chính xác D. Hiệu chỉnh đồng hồ đúng cách

23. Trong giờ học thể dục, để đo thời gian chạy của học sinh thì thầy giáo thường sử dụng loại đồng hồ nào sau đây?

- A. Đồng hồ quả lắc B. Đồng hồ hẹn giờ C. Đồng hồ bấm giây D. Đồng hồ đeo tay

24. Đổi 180 phút = ? giờ

- A. 2 giờ B. 4 giờ C. 3 giờ D. 2,5 giờ

25. Đổi 2,75 tấn = ? kg

- A. 27,5 kg B. 2750 kg C. 275kg D. 27500kg

26. Nguyên tắc nào dưới đây được sử dụng để chế tạo nhiệt kế?

- A. Dẫn nở vì nhiệt của chất rắn B. Dẫn nở vì nhiệt của chất lỏng
C. Dẫn nở vì nhiệt của chất khí D. Dẫn nở vì nhiệt của các chất

CHỦ ĐỀ 2: CÁC THỂ CỦA CHẤT

27. Đặc điểm cơ bản để phân biệt vật thể tự nhiên và vật thể nhân tạo là

- A. vật thể nhân tạo đẹp hơn vật thể tự nhiên.
B. vật thể nhân tạo do con người tạo ra, vật thể tự nhiên có sẵn trong tự nhiên.
C. vật thể tự nhiên làm từ chất, còn vật thể nhân tạo làm từ vật liệu.
D. vật thể tự nhiên làm từ các chất trong tự nhiên, vật thể nhân tạo làm từ các chất nhân tạo.

28. Đặc điểm cơ bản để phân biệt vật vô sinh và vật hữu sinh là

- A. vật vô sinh không xuất phát từ cơ thể sống, vật hữu sinh xuất phát từ cơ thể sống.
B. vật vô sinh không có các biểu hiện sống như trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng, sinh trưởng, phát triển, vận động, cảm ứng, sinh sản. Vật hữu sinh có các biểu hiện sống.
C. vật thể vô sinh là vật thể đã chết, vật thể hữu sinh là vật thể còn sống.
D. vật thể vô sinh là vật thể không có khả năng sinh sản, vật thể hữu sinh luôn luôn sinh sản.

29. Các trường hợp nào sau đây đều là chất?

- A. Đường mía, muối ăn, con dao. C. Nhôm, muối ăn, đường mía.
B. Con dao, đôi đũa, cái thìa nhôm. D. Con dao, đôi đũa, muối ăn

30. Tính chất nào sau đây là tính chất hoá học của carbon dioxide?

- A. Chất khí, không màu. B. Không mùi, không vị.
C. Tan rất ít trong nước D. Làm đục dung dịch nước vôi trong (dung dịch calcium hydroxide).

31. Quá trình nào sau đây thể hiện tính chất hoá học?

- A. Hoà tan đường vào nước. B. Cô cạn nước đường thành đường.
C. Đun nóng đường tới lúc xuất hiện chất màu đen. D. Đun nóng đường ở thể rắn để chuyển sang đường ở thể lỏng.

CHỦ ĐỀ 3: OXYGEN VÀ KHÔNG KHÍ

32. Oxygen có các tính chất vật lí nào sau đây?

- A. Ở điều kiện thường oxygen là chất khí không màu, không mùi, không vị, tan ít trong nước, nặng hơn không khí, không duy trì sự cháy.
B. Ở điều kiện thường oxygen là chất khí không màu, không mùi, không vị, tan ít trong nước, nặng hơn không khí, duy trì sự cháy và sự sống.
C. Ở điều kiện thường oxygen là chất khí không màu, không mùi, không vị, tan ít trong nước, nhẹ hơn không khí, duy trì sự cháy và sự sống.
D. Ở điều kiện thường oxygen là chất khí không màu, không mùi, không vị, tan nhiều trong nước, nặng hơn không khí, duy trì sự cháy và sự sống.

33. Để phân biệt 2 chất khí là oxygen và carbon dioxide, em nên lựa chọn cách nào dưới đây?

- A. Quan sát màu sắc của 2 chất khí đó.
 B. Ngửi mùi của 2 chất khí đó.
 C. Oxygen duy trì sự sống và sự cháy.
 D. Dẫn từng khí vào cây nến đang cháy, khí nào làm nến cháy tiếp thì đó là Oxygen, khí làm tắt nến là carbon dioxide.
- 34. Khi một can xăng do bất cẩn bị bốc cháy thì chọn giải pháp chữa cháy nào được cho dưới đây phù hợp nhất?**
 A. Phun nước vào.
 B. Dùng bình chữa cháy gia đình để phun vào.
 C. Dùng chiếc chăn ẩm đắp vào.
 D. Dùng chăn khô đắp vào.
- 35. Bạn An tiến hành thí nghiệm bắt 2 con châu chấu có kích cỡ bằng nhau cho vào 2 bình đựng thủy tinh. Đậy kín bình 1 bằng nút cao su, còn bình 2 bọc lại bằng miếng vải màn. Các em hãy dự đoán kết quả**
 A. con châu chấu bình 1 chết, con châu chấu bình 2 sống.
 B. cả hai con châu chấu ở 2 bình đều chết.
 C. cả hai con châu chấu ở 2 bình đều sống.
 D. con châu chấu bình 1 sống, con châu chấu bình 2 chết.
- 36. Chất nào sau đây chiếm tỉ lệ thể tích lớn nhất trong không khí?**
 A. Oxygen.
 B. Hydrogen.
 C. Nitrogen.
 D. Carbon dioxide
- 37. Thành phần nào của không khí là nguyên nhân chủ yếu gây ra hiệu ứng nhà kính?**
 A. Oxygen.
 B. Hydrogen.
 C. Carbon dioxide.
 D. Nitrogen.
- 38. Thành phần nào sau đây không được sinh ra từ quá trình đốt nhiên liệu hoá thạch?**
 A. Carbon dioxide.
 B. Oxygen.
 C. Chất bụi
 D. Nitrogen.
- 39. Chất nào sau đây chiếm khoảng 21% thể tích không khí?**
 A. Nitrogen.
 B. Oxygen.
 C. Sunfur dioxide.
 D. Carbon dioxide.
- 40. Khi nào thì môi trường không khí được xem là bị ô nhiễm?**
 A. Khi xuất hiện thêm chất mới vào thành phần không khí.
 B. Khi thay đổi tỉ lệ % các chất trong môi trường không khí.
 C. Khi thay đổi thành phần, tỉ lệ các chất trong môi trường không khí và gây ảnh hưởng đến sức khoẻ con người và các sinh vật khác.
 D. Khi tỉ lệ % các chất trong môi trường không khí biến động nhỏ quanh tỉ lệ chuẩn.
- 41. Phương tiện giao thông nào sau đây không gây hại cho môi trường không khí?**
 A. Máy bay
 B. Ô tô
 C. Tàu hoả
 D. Xe đạp
- 42. Biểu hiện nào sau đây không phải là biểu hiện của sự ô nhiễm môi trường?**
 A. Không khí có mùi khó chịu,
 B. Da bị kích ứng, nhiễm các bệnh đường hô hấp.
 C. Mưa axit, bầu trời bị sương mù cả ban ngày.
 D. Buổi sáng mai thường có sương đọng trên lá.
- 43. Sử dụng năng lượng nào gây ô nhiễm môi trường không khí nhiều nhất?**
 A. Điện gió
 B. Điện mặt trời
 C. Nhiệt điện
 D. Thủy điện
- CHỦ ĐỀ 4: MỘT SỐ NGUYÊN LIỆU, NHIÊN LIỆU, VẬT LIỆU, LƯƠNG THỰC, THỰC PHẨM**
- 44. Thế nào là vật liệu?**
 A. Vật liệu là một số thức ăn được con người sử dụng hàng ngày.
 B. Vật liệu là một chất được dùng trong xây dựng như sắt, cát, xi măng, ...
 C. Vật liệu là một chất hoặc hỗn hợp một số chất được con người sử dụng như là nguyên liệu đầu vào trong một quá trình sản xuất hoặc chế tạo ra những sản phẩm phục vụ cuộc sống.
 D. Vật liệu là gồm nhiều chất trộn lẫn vào nhau.
- 45. Vật liệu nào sau đây không thể tái chế?**
 A. Thủy tinh.
 B. Thép xây dựng.
 C. Nhựa composite.
 D. Xi măng.
- 46. Vật liệu nào dưới đây được sử dụng hướng tới bảo vệ môi trường và đảm bảo phát triển bền vững?**
 A. Gỗ tự nhiên
 B. Gạch không nung
 C. Kim loại
 D. Gạch chịu lửa
- 47. Vì sao vỏ dây điện làm bằng nhựa?**
 A. Nhựa nhẹ
 B. Nhựa bền
 C. Nhựa uốn cong được
 D. Nhựa cách điện
- 48. Thế nào là nhiên liệu?**
 A. Nhiên liệu là một số chất hoặc hỗn hợp chất được dùng làm nguyên liệu đầu vào cho các quá trình sản xuất hoặc chế tạo.
 B. Nhiên liệu là những chất được oxi hoá để cung cấp năng lượng cho hoạt động của cơ thể sống.
 C. Nhiên liệu là những vật liệu dùng trong quá trình xây dựng.
 D. Nhiên liệu là những chất cháy được dùng để cung cấp năng lượng dạng nhiệt hoặc ánh sáng nhằm phục vụ mục đích sử dụng của con người
- 49. Nhiên liệu nào sau đây không phải nhiên liệu hoá thạch?**
 A. Than đá.
 B. Dầu mỏ.
 C. Khí tự nhiên.
 D. Ethanol.
- 50. Để sử dụng gas tiết kiệm, hiệu quả người ta sử dụng biện pháp nào sau đây?**
 A. Tùy nhiệt độ cần thiết để điều chỉnh lượng gas.
 B. Tốt nhất nên để gas ở mức độ lớn nhất
 C. Tốt nhất nên để gas ở mức độ nhỏ nhất
 D. Ngăn không cho khí gas tiếp xúc với carbon dioxide.

51. Nhiên liệu lỏng gồm các chất?

- A. Nến, cồn, xăng B. Dầu, than đá, củi C. Biogas, cồn, củi D. Cồn, xăng, dầu

52. Để sử dụng nhiên liệu tiết kiệm và hiệu quả cần phải cung cấp một lượng không khí hoặc oxygen

- A. vừa đủ B. thiếu C. dư D. tùy ý

53. Vật thể nào sau đây được xem là nguyên liệu?

- A. Gạch xây dựng. B. Đất sét C. Xi măng. D. Ngói.

54. Khi dùng gỗ để sản xuất giấy thì gỗ được gọi là

- A. vật liệu. B. nguyên liệu C. nhiên liệu. D. phế liệu.

55. Người ta khai thác than đá để cung cấp cho các nhà máy nhiệt điện sản xuất điện. Lúc này, than đá được gọi là

- A. vật liệu. B. nhiên liệu C. nguyên liệu. D. vật liệu hoặc nguyên liệu.

56. Loại nguyên liệu nào sau đây hầu như không thể tái sinh?

- A. Gỗ B. Bông C. Dầu thô D. Nông sản

57. Nhà máy sản xuất rượu vang dùng quả nho để lên men. Vây nho là

- A. vật liệu B. nhiên liệu C. nguyên liệu D. khoáng sản

58. Cây trồng nào sau đây không được xem là cây lương thực?

- A. Lúa gạo B. Ngô C. Mía D. Lúa mì

59. Trong các thực phẩm dưới đây, loại nào chứa nhiều protein (chất đạm) nhất?

- A. Gạo B. Rau xanh C. Thịt D. Gạo và rau xanh

60. Gạo sẽ cung cấp chất dinh dưỡng nào nhiều nhất cho cơ thể?

- A. Carbohydrate (chất đường, bột). B. Protein (chất đạm). C. Lipid (chất béo). D. Vitamin.

PHẦN TỰ LUẬN

Câu 1. Tìm giới hạn đo (GHĐ), độ chia nhỏ nhất (ĐCNN), xác định giá trị đo của một số dụng cụ đo.

Câu 2. a/ Khí oxygen có vai trò gì?

b/ Theo em những hoạt động nào của con người gây ô nhiễm không khí?

c/ Ô nhiễm không khí ảnh hưởng như thế nào đến sức khỏe con người?

d/ Đề xuất các biện pháp bảo vệ môi trường không khí?

Câu 3. Gas là một chất rất dễ cháy, khi gas trộn lẫn với oxygen trong không khí nó sẽ trở thành một hỗn hợp dễ nổ. Hỗn hợp này sẽ bốc cháy và nổ rất mạnh khi có tia lửa điện hoặc đánh lửa từ bật gas, bếp gas.

a/ Chúng ta nên làm gì sau khi sử dụng bếp gas để đảm bảo an toàn?

b/ Tại sao nên để bình gas ở nơi thoáng khí?

c/ Trong trường hợp đang nấu ăn mà vòi dẫn gas bị hở và gas phun ra, cháy mạnh thì ta nên làm thế nào?

d/ Khi đi học về, mở cửa nhà ra mà ngửi thấy mùi gas thì em nên làm gì?

Câu 4. a/ Dựa vào tính chất nào mà kim loại đồng, kim loại nhôm lại được sử dụng làm dây điện

b/ Tại sao dây đồng dẫn điện tốt hơn nhôm nhưng dây điện cao thế lại thường sử dụng vật liệu nhôm?

Câu 5. Tại sao cửa ngõ làm bằng thép hợp người ta thường phủ lên một lớp sơn, còn làm bằng inox thì người ta thường không sơn?